

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **189/2018/HS-PT**

Ngày: 11-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Út Mẫn

Ông Cao Quốc Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Việt T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Thành L, Võ Bá T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HS-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Việt T (T2)**, sinh năm 1989 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thu A; tiền án: không, tiền sự: có một tiền sự ngày 14/11/2017 bị Công an thị trấn D, huyện P quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/4/2018 cho đến nay. (có mặt)

2. Bị cáo **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1996 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp 6, xã V1, huyện G, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông

Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Bích H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/4/2018 cho đến nay. (có mặt)

3. Bị cáo **Võ Bá T1**, sinh năm 1997 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp S, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/4/2018 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14/01/2018, Võ Hữu L và nhóm bạn gồm Lâm Văn Tr, Nguyễn Quốc Tu, Nguyễn Văn P và một số người bạn tổ chức uống bia tại khu phố 1, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì nghỉ và cả nhóm đến nhà hàng Karaoke Longbeach tại khu phố 7, thị trấn D, huyện P để hát. Khi đến nơi thì P đậu xe ô tô chặn lối ra vào của bãi đậu xe nên Phan Hồng N là nhân viên giữ xe đến yêu cầu P lùi xe để nhường lối đi. Phước đi ra lùi xe thì L nói nhỏ với Nguyễn Việt T là nhân viên bảo vệ “Thằng P nó say rồi, đừng nói đưng đến nó, không thì nó quậy bây giờ”, nên T bực tức cự cãi với L, T xông đến dùng dùi cui kim loại (dùi cui của Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ lucky) đánh liên tục vào người L gây thương tích. Thấy vậy, Võ Bá T1 là nhân viên bảo vệ đang đứng cạnh đó cũng xông vào dùng tay chân đánh L. Nhóm bạn của L vào can ngăn thì bị T dùng dùi cui kim loại, T dùng tay chân đánh gây thương tích cho Tu và Tr. Lúc này Nguyễn Thành L là nhân viên bảo vệ cầm một cây dao rọc giấy xông vào cùng T1 và T dùng tay và dao, đâm liên tục vào người của anh L và nhóm đi cùng. T dùng dùi cui kim loại, T cầm một nón bảo hiểm xông lại cùng đánh L, bị đánh gây thương tích nên nhóm của L bỏ chạy và được P đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Phú Quốc cấp cứu.

Sau khi vụ án xảy ra, bị hại không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự và có đơn bãi nại cho các bị cáo.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gậy tròn bằng kim loại có đầu nhọn, sơn màu đen, dài 53.5cm, hiệu DJ, chia làm 03 đoạn có thể thu ngắn.

- 01 con dao rọc giấy hiệu Iron Dragon ID-555 dài 25.5cm, có lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, có một bề lưỡi sắc bén, cán dao bằng nhựa màu đen vàng.

Tại các bản kết luận pháp y về thương tích số: 89/KL-PY ngày 28/02/2018, số 54/KL-PY ngày 02/02/2018 và số 46/KL-PY ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang lần lượt kết luận: tỷ lệ thương tật cơ thể

do các thương tích gây nên hiện tại của Võ Hữu L là 15%, Lâm Văn Tr 7% và Nguyễn Quốc Tu 3%.

Tại Bản án sơ thẩm số: 87/2018/HSST ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Việt T, Nguyễn Thành L, Võ Bá T1** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/4/2018.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L** 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/4/2018.

Xử phạt bị cáo **Võ Bá T1** 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/4/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2018, các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Thành L, Võ Bá T1 có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án quá cao so với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo T, L, T1; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/01/2018, tại nhà hàng Karaoke Lb tại khu phố 7, thị trấn D, huyện P, do mâu thuẫn về việc đậu xe nên Nguyễn Việt T, Nguyễn Thành L, Võ Bá T1 là nhân viên bảo vệ trong nhà hàng đã dùng hung khí là dùi cui và dao rọc giấy gây thương tích cho anh Võ Hữu L 15%, anh Lâm Văn Tr 7%, anh Nguyễn Quốc Tu 3%. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đã xử phạt các bị cáo T, L, T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng tội phạm mà các bị cáo thực hiện là hết sức nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ xem thường tính mạng, sức khỏe người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo xông vào dùng hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích cho anh L, anh Tu, anh Tr lần lượt với tỷ lệ thương tật 13%, 7%, 3%. Hành vi của các bị cáo không những gây cho các bị hại một thương tích nhất định mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án bị cáo T phạm tội với vai trò chính, tấn công các bị hại quyết liệt nhất, đồng thời về nhân thân bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh nhau và bị xử phạt hành chính vào ngày 14/11/2017. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Còn lại bị cáo Nguyễn Thành L và Võ Bá T1 là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực cùng trực tiếp tham gia gây ra thương tích cho các bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội như bị cáo T và cũng được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về quan điểm của vị Viện kiểm sát: Hành vi phạm tội của các bị cáo là có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các bị hại. Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho các bị cáo T, L, T1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không có

cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo T, L, T1; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Việt T (T2)** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L** 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Bá T1** 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/4/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo T, L, T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 87/2018/HSST ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Phú Quốc (1);
- THA huyện Phú Quốc (1);
- VKSND huyện Phú Quốc (1);
- CQCSĐT huyện Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

Nguyễn Diệu Hiền